

CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÁ CHUYÊN NGHIỆP VIỆT NAM

ĐIỀU LỆ
GIẢI BÓNG ĐÁ CÚP QUỐC GIA
NĂM 2018

HÀ NỘI – THÁNG 3 NĂM 2018

MỤC LỤC

PHẦN A.....	5
ĐIỀU LỆ KỸ THUẬT	5
I. TÊN CỦA GIẢI	5
1.1 Tên tiếng Việt:.....	5
1.2 Tên giao dịch tiếng Anh:.....	5
1.3 Đơn vị tài trợ:.....	5
II. THÀNH PHẦN, ĐỐI TƯỢNG THAM DỰ	5
2.1 Ban Điều hành Giải	5
2.2 Các giám sát và trọng tài.....	5
2.3 Các CLB tham dự Giải.....	6
2.4 BTC trận đấu, Điều phối viên và Cán bộ truyền thông.....	6
III. QUY ĐỊNH VỀ ĐĂNG KÝ, THAM DỰ GIẢI	7
3.1 Đối với CLB.....	7
3.2 Đối với Huấn luyện viên (HLV).....	7
3.3 Đối với cầu thủ.....	7
3.4 Trang phục thi đấu	8
3.4.1 Số lượng	8
3.4.2 Tên và số áo trên trang phục cầu thủ	8
3.4.3. Quy định về logo trên trang phục.....	8
3.4.4 Trang phục trong trận đấu	8
3.5 Đăng ký thi đấu và hồ sơ đăng ký thi đấu	8
3.5.1 Đăng ký trước mùa giải (giai đoạn I)	8
3.5.2 Đăng ký giữa mùa giải (giai đoạn II)	9
3.5.3 Đăng ký trận đấu	9
3.5.4 Hồ sơ đăng ký thi đấu	9
IV. SÂN THI ĐẤU VÀ SÂN TẬP	10
4.1 Sân thi đấu.....	10
4.1.1 Tiêu chuẩn kỹ thuật.....	10
4.1.2 Các quy định khác	11
4.2 Sân tập luyện cho CLB khách	11
V. TỔ CHỨC THI ĐẤU	11
5.1 Lịch thi đấu	11
5.2 Giờ thi đấu.....	12
5.2.1 Thời gian bắt đầu trận đấu	12
5.2.2 Thời gian trận đấu	12
5.3 Luật thi đấu.....	12
5.4 Chuẩn bị, tổ chức trận đấu và một số quy định khác	12
5.4.1 Công tác chuẩn bị tổ chức trận đấu	12
5.4.2 Một số quy định khác	13
5.5 Phương thức thi đấu	13
5.6 Quy định về bóng thi đấu	14
5.7 Nghi thức, thủ tục tiền hành trận đấu	14
VI. CÔNG TÁC Y TẾ, KIỂM TRA DOPING	14
6.1 Trách nhiệm của các CLB	14
6.2 Trách nhiệm của LĐBĐVN	14
VII. QUY ĐỊNH VỀ KỶ LUẬT, KHIÉU NẠI VÀ PHÒNG CHỐNG TIÊU CỰC	14
7.1 Quy định về Kỷ luật.....	14
7.2 Quy định về khiếu nại	15
7.3 Quy định về phòng chống tiêu cực	15
PHẦN B.....	16
TÀI TRỢ, QUẢNG CÁO VÀ TRUYỀN THÔNG	16
VIII. TÀI TRỢ	16
8.1 Nhà tài trợ	16
8.1.1 Quyền lợi:.....	16
8.1.2 Nghĩa vụ:.....	16
8.2 Trách nhiệm của Công ty VPF	16
8.3 Trách nhiệm của CLB tham dự Giải	17
IX. QUẢNG CÁO VÀ TRUYỀN THÔNG	17

9.1 Bảng quảng cáo trên sân thi đấu	17
9.1.1 Số lượng bảng quảng cáo chính thức	17
9.1.2 Hạng mục quảng cáo khác	18
9.1.3 Kích thước, sơ đồ đặt bảng	18
9.2 Các quy định đối với công tác truyền thông	18
9.2.1 Truyền hình có bản quyền	18
9.2.2 Truyền hình không bản quyền, phát thanh và phóng viên ảnh	19
9.2.3 Quy định đối với phóng viên báo chí	19
X. CHÉ ĐỘ THẺ, VÉ	19
10.1 Quy định về số lượng	19
10.2 Các quy định phát hành vé	20
PHẦN C	21
CÁC QUY ĐỊNH TÀI CHÍNH CỦA GIẢI	21
XI. QUY ĐỊNH GIẢI THƯỞNG	21
11.1 Giải xếp hạng toàn Giải	21
11.2 Thủ trưởng cho CLB thắng ở từng vòng đấu	21
XII. QUY ĐỊNH TÀI CHÍNH	21
12.1 Đối với Công ty VPF	21
12.2 Đối với các CLB	21
12.3 Đối với các Nhà tài trợ	22
PHẦN D	22
QUY ĐỊNH VỀ ÁP DỤNG, SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ	22
SO ĐỒ ĐẶT BẢNG QUẢNG CÁO TẠI CÁC SVĐ	23

PHẦN A ĐIỀU LỆ KỸ THUẬT

I. TÊN CỦA GIẢI

1.1 Tên tiếng Việt:

GIẢI BÓNG ĐÁ CÚP QUỐC GIA 2018
(Viết tắt: Giải Bóng đá Cúp QG 2018)

1.2 Tên giao dịch tiếng Anh:

NATIONAL CUP - 2018
(Viết tắt: NC - 2018)

1.3 Đơn vị tài trợ:

Công ty Cổ phần Bóng đá Chuyên nghiệp Việt Nam sẽ thông báo đơn vị tài trợ chính của Giải Bóng đá Cúp QG 2018 sau khi hoàn tất quá trình thương thảo, ký kết với nhà tài trợ chính cho giải đấu.

II. THÀNH PHẦN, ĐỐI TƯỢNG THAM DỰ

2.1 Ban Điều hành Giải

Công ty Cổ phần Bóng đá Chuyên nghiệp Việt Nam (Công ty VPF) ra quyết định thành lập Ban Điều hành (BĐH) Giải. BĐH Giải có thẩm quyền cao nhất trực tiếp quản lý, tổ chức, điều hành, công bố kết quả và giải quyết mọi công việc liên quan đến Giải trên cơ sở tuân thủ Quy chế Bóng đá Chuyên nghiệp (BĐCN) hiện hành và các quy định có liên quan của Liên đoàn Bóng đá Việt Nam (LĐBĐVN).

2.2 Các giám sát và trọng tài

2.2.1 Giám sát

a) Giám sát trận đấu:

- Giám sát trận đấu do LĐBĐVN đào tạo và quản lý. Căn cứ kết quả tập huấn, LĐBĐVN sẽ phối hợp với Công ty VPF và BĐH Giải lựa chọn danh sách Giám sát trận đấu để phân công làm nhiệm vụ tại các trận đấu của Giải.

- Giám sát trận đấu làm nhiệm vụ tại các trận đấu do Công ty VPF đề xuất, được LĐBĐVN bổ nhiệm. Khi được phân công làm nhiệm vụ, các Giám sát trận đấu có trách nhiệm tuân thủ các quy định cụ thể tại Quy chế BĐCN hiện hành, Quy chế tổ chức và hoạt động của Giám sát trận đấu và Điều lệ Giải.

b) Giám sát trọng tài:

Giám sát trọng tài làm nhiệm vụ do Ban Trọng tài đề xuất, được LĐBĐVN bổ nhiệm.

2.2.2 Trọng tài và Trợ lý trọng tài

- Các Trọng tài và Trợ lý trọng tài làm nhiệm vụ tại Giải phải đạt trình độ chuyên môn, thể lực và kiểm tra sức khỏe theo quy định; có tên trong danh sách làm nhiệm vụ do Ban Trọng tài LĐBĐVN đề xuất, được LĐBĐVN chấp thuận.

- Trọng tài và Trợ lý trọng tài làm nhiệm vụ tại các trận đấu do Ban Trọng tài đề xuất, LĐBĐVN bổ nhiệm.

2.3 Các CLB tham dự Giải

Gồm 23 CLB trong đó có 14 CLB Ngoại hạng và 9 CLB hạng Nhất:

TT	14 CLB Ngoại hạng	TT	9 CLB hạng Nhất
1	Becamex Bình Dương	1	Bình Định
2	FLC Thanh Hóa	2	Bóng đá Huế
3	Hà Nội	3	Bình Phước
4	Hải Phòng	4	Công An Nhân Dân
5	Hoàng Anh Gia Lai	5	Đăk Lăk
6	Nam Định	6	Đồng Tháp
7	Quảng Nam	7	Long An
8	Sài Gòn	8	Viettel
9	Sanna Khánh Hòa - BVN	9	XM Fico Tây Ninh
10	SHB Đà Nẵng		
11	Sông Lam Nghệ An		
12	Than Quảng Ninh		
13	TP. Hồ Chí Minh		
14	XSKT Cần Thơ		

2.4 BTC trận đấu, Điều phối viên và Cán bộ truyền thông

2.4.1 BTC trận đấu

- BTC trận đấu do CLB chủ nhà phối hợp với các cơ quan chức năng tại địa phương thành lập, chịu trách nhiệm hoàn toàn về công tác tổ chức và đảm bảo an ninh, an toàn tại các trận đấu, quản lý sân thi đấu của CLB trong các trận đấu của Giải.

- BTC trận đấu phải có đầy đủ các đại diện: Lãnh đạo CLB chủ nhà, cán bộ phụ trách chuyên môn, chỉ huy lực lượng công an cấp tỉnh, y tế, tuyên truyền, kiểm soát quân sự và các thành phần khác nếu cần thiết.

- Có trách nhiệm tuân thủ các quy định cụ thể về nhiệm vụ của BTC trận đấu và quy định về an ninh, an toàn đối với BTC trận đấu theo Quy chế BĐCN hiện hành.

2.4.2 Điều phối viên:

- Điều phối viên là người phụ trách chuyên môn về công tác tổ chức thi đấu của BTC trận đấu, có kinh nghiệm về công tác tổ chức thi đấu; do CLB trực tiếp quản lý và được lãnh đạo CLB đăng ký bằng văn bản với Công ty VPF trước ngày khai mạc Giải ít nhất một tháng.

- Phải tham dự khóa tập huấn đầu mùa giải do LĐBĐVN và Công ty VPF tổ chức.

- CLB phải đảm bảo và chịu trách nhiệm về thái độ và hành vi của Điều phối viên trong quá trình làm nhiệm vụ.

- Hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Quy chế BĐCN hiện hành.

2.4.3 Cán bộ truyền thông:

- Cán bộ truyền thông là người phụ trách chuyên môn về công tác truyền thông của BTC trận đấu, có kinh nghiệm về công tác tổ chức thi đấu; do CLB trực tiếp quản

lý và được lãnh đạo CLB đăng ký bằng văn bản với Công ty VPF trước ngày khai mạc Giải ít nhất một tháng.

- Phải tham dự khóa tập huấn đầu mùa giải do LĐBĐVN và Công ty VPF tổ chức.

- CLB phải đảm bảo và chịu trách nhiệm về thái độ và hành vi của Cán bộ truyền thông trong quá trình làm nhiệm vụ.

- Hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

III. QUY ĐỊNH VỀ ĐĂNG KÝ, THAM DỰ GIẢI

3.1 Đối với CLB

Các CLB tham dự Giải phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

- Là các CLB Ngoại hạng và hạng Nhất Quốc gia, có tên trong danh sách được tham dự các giải BĐCN Quốc gia 2018.

- Đảm bảo các tiêu chí theo quy định của Quy chế BĐCN hiện hành;

- Phải có bộ máy điều hành do CLB thành lập, chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật; thừa nhận, cam kết thực hiện Điều lệ Giải, Quy chế BĐCN; được LĐBĐVN công nhận là thành viên.

3.2 Đối với Huấn luyện viên (HLV)

3.2.1 Đáp ứng một trong những yêu cầu sau về trình độ chuyên môn:

a) Đối với Huấn luyện viên trưởng:

- Có ít nhất bằng tốt nghiệp đại học Thể dục Thể thao chuyên sâu bóng đá.

- Có bằng A của Liên đoàn Bóng đá châu Á (AFC) hoặc bất kỳ bằng cấp huấn luyện tương đương của nước ngoài được AFC công nhận.

- Được LĐBĐVN cấp Giấy chứng nhận năng lực trong trường hợp không đạt một trong các yêu cầu nêu trên nhưng là huấn luyện viên trưởng của các CLB đã tham gia các giải BĐCN Việt Nam hoặc là huấn luyện viên trưởng của Đội tuyển Quốc gia trong 5 (năm) năm gần nhất trước khi được bổ nhiệm vào vị trí này.

b) Đối với Trợ lý huấn luyện viên:

- Có ít nhất bằng tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành Thể dục Thể thao trở lên.

- Có bằng B của AFC hoặc bất kỳ bằng cấp huấn luyện tương đương của nước ngoài được AFC công nhận.

- Được LĐBĐVN cấp Giấy chứng nhận năng lực trong trường hợp không đạt một trong các yêu cầu nêu trên nhưng đã từng là Trợ lý huấn luyện viên của (các) CLB tham gia các giải BĐCN Việt Nam hoặc Đội tuyển Quốc gia trong 3 (ba) năm gần nhất trước khi được bổ nhiệm vào vị trí này.

3.2.2 Có hợp đồng lao động với CLB, đảm bảo hồ sơ đăng ký theo đúng quy định của Quy chế BĐCN hiện hành, được LĐBĐVN xác nhận đủ tư cách tham gia Giải.

3.3 Đối với cầu thủ

- Là cầu thủ chuyên nghiệp hoặc cầu thủ đào tạo, tập nghề; có quốc tịch Việt Nam hoặc quốc tịch nước ngoài;

- Tính đến ngày khai mạc giải đã đủ 16 tuổi (tính theo ngày sinh). Nếu đăng ký giữa mùa giải thì tính đến ngày thi đấu trận đầu tiên của lượt về (giai đoạn II);

- Có giấy chứng nhận sức khỏe (bao gồm cả chụp chiếu lồng ngực) do bệnh viện đa khoa cấp tỉnh trở lên xác nhận đủ sức khỏe để thi đấu BĐCN;

- CLB có thể đăng ký cầu thủ đang trong thời gian bị đình chỉ, cấm thi đấu theo quyết định kỷ luật của LĐBĐVN hoặc quyết định kỷ luật của CLB đã được LĐBĐVN chấp thuận. Tuy nhiên, cầu thủ này chỉ được thi đấu khi đã hết hạn kỷ luật;

- Được CLB đưa vào danh sách đăng ký thi đấu theo quy định của Quy chế BĐCN và Điều lệ Giải và được LĐBĐVN xác nhận đủ tư cách thi đấu;

- Cầu thủ đăng ký hợp lệ sẽ được Công ty VPF cấp thẻ thi đấu có dán ảnh theo mẫu quy định.

*Lưu ý: Trong bất kỳ trường hợp nào, nếu CLB sử dụng cầu thủ không đủ tư cách tham gia thi đấu thì CLB và cầu thủ đó sẽ bị xử lý theo Quy định về Kỷ luật của LĐBĐVN.

3.4 Trang phục thi đấu

3.4.1 Số lượng

- Mỗi CLB phải đăng ký với Công ty VPF tối thiểu 02 màu trang phục thi đấu và 02 màu áo bib của cầu thủ (chính và phụ) có màu sắc hoàn toàn khác nhau.

- Trang phục thi đấu và áo bib phải có tối thiểu 35 bộ/màu.

- CLB phải gửi về Công ty VPF trang phục thi đấu và áo bib đã đăng ký (01 bộ/màu).

3.4.2 Tên và số áo trên trang phục cầu thủ

- Mỗi CLB chỉ được đăng ký số áo cầu thủ từ 1 đến 99 khi đăng ký danh sách thi đấu. Cầu thủ mới bổ sung hoặc thay thế ở cả giai đoạn I và giai đoạn II của Giải đều phải mang số áo khác với các số áo đã đăng ký trước đó.

- Trang phục của tất cả các cầu thủ phải in tên và số áo; trang phục thủ môn phải in số. Việc in tên và số áo cầu thủ phải sử dụng kiểu chữ và số thông dụng, dễ đọc, có màu sắc tương phản với màu sắc của trang phục (riêng áo bib để trông, không cần in).

- Kích thước, vị trí, khoảng cách in:

+ Tên cầu thủ có chiều cao tối đa 7,5cm, số áo cầu thủ có chiều cao từ 25cm đến 35cm in tại vị trí trung tâm của khoảng 2/3 phía trên lưng áo. Khoảng cách từ tên đến số áo từ 3cm - 6cm và không được có bất kỳ hình thức quảng cáo nào trong phạm vi khoảng cách này.

+ Số trên quần cầu thủ (trùng với số áo): Đặt ở phía trước, bên phải, có chiều cao 7cm.

3.4.3. Quy định về logo trên trang phục

- Công ty VPF khai thác và đặt logo tại hai bên tay áo. Công ty VPF gửi mẫu thiết kế logo, kích thước và quy cách sử dụng cho CLB tham dự Giải. CLB có trách nhiệm và chịu chi phí in logo lên trang phục thi đấu theo đúng quy định trong mẫu thiết kế; thay mới các logo nếu bị rách, bẩn.

- Thương hiệu quảng cáo nhà tài trợ của CLB được đặt ở những vị trí không ảnh hưởng đến những vị trí Nhà tài trợ của Công ty VPF.

- Nhãn hiệu của hãng sản xuất quần áo, huy hiệu hoặc biểu trưng của CLB, diện tích không được quá 80cm^2 và phải gắn đúng vị trí quy định trên áo.

3.4.4 Trang phục trong trận đấu

- Trong mỗi trận đấu, cầu thủ các CLB phải mặc trang phục chính của mình. Nếu trùng nhau, CLB chủ nhà được ưu tiên mặc trang phục chính.

- Cầu thủ mặc trang phục không đúng với quy định không được thi đấu.

- Thành viên CLB có mặt trong khu vực kỹ thuật không được mặc trang phục và mang các trang thiết bị quảng cáo cho các hãng cạnh tranh với hãng tài trợ độc quyền của Giải; không được mặc trang phục có những hình ảnh, câu chữ khiếm nhã, thô tục hay có nội dung xâm phạm danh dự, uy tín của CLB/CLB khác, hoặc Công ty VPF, LĐBĐVN.

3.5 Đăng ký thi đấu và hồ sơ đăng ký thi đấu

3.5.1 Đăng ký trước mùa giải (giai đoạn I)

3.5.1.1 Số lượng:

Trong danh sách đăng ký đầu mùa giải, mỗi CLB được đăng ký tối đa 10 quan chức, cán bộ (bao gồm cả HLV) và tối đa 30 cầu thủ. Cụ thể:

a) Đối với các CLB Ngoại hạng:

- Tối thiểu 20 cầu thủ có hợp đồng cầu thủ chuyên nghiệp;
- Tối đa 05 cầu thủ có hợp đồng đào tạo, tập nghề (nếu có);
- Tối đa 02 cầu thủ nước ngoài;
- Tối đa 01 cầu thủ Việt Nam gốc nước ngoài.

b) Đối với các CLB hạng Nhất:

- Tối đa 01 cầu thủ Việt Nam gốc nước ngoài.

Riêng đối với những CLB hạng Nhất là doanh nghiệp, trong danh sách tối đa 30 cầu thủ yêu cầu phải có:

- Tối thiểu 18 cầu thủ có hợp đồng cầu thủ chuyên nghiệp;
- Tối đa 10 cầu thủ có hợp đồng đào tạo, tập nghề (nếu có);

3.5.1.2 Thời hạn đăng ký:

- Danh sách đăng ký phải được gửi về Công ty VPF, muộn nhất vào 17h00, ngày 24/3/2018.

3.5.2 Đăng ký giữa mùa giải (giai đoạn II)

3.5.2.1 Thời gian: Từ ngày 12/6/2018 đến hết ngày 09/7/2018.

3.5.2.2 Thay thế: Mỗi CLB được thay thế tối đa 3 cầu thủ.

3.5.2.3 Bổ sung: Những CLB chưa đăng ký chính thức đủ 30 cầu thủ hợp lệ ở giai đoạn I sẽ được quyền bổ sung tối đa 05 cầu thủ ở giai đoạn II; số lượng cầu thủ của CLB sau khi bổ sung tối đa là 30 cầu thủ.

- CLB có thể thay thế hoặc bổ sung cầu thủ nhiều đợt khác nhau trong khoảng thời gian trên, tổng số cầu thủ nước ngoài tối đa sau khi thay thế hoặc bổ sung vẫn đảm bảo đúng theo số lượng quy định tại mục 3.5.1.1.

- Kể từ ngày 12/6/2018, các cầu thủ đã đủ điều kiện thay thế hoặc bổ sung sẽ được thi đấu ngay sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký.

3.5.3 Đăng ký trận đấu

3.5.3.1 Các trận đấu có CLB hạng Nhất:

- Trong mỗi trận đấu, các CLB được quyền đăng ký:

- + Tối đa 07 quan chức (bao gồm HLV);
- + 20 cầu thủ (11 chính thức, 09 dự bị)

+ Các CLB Ngoại hạng không được đăng ký cầu thủ nước ngoài thi đấu trong các trận đấu với CLB hạng Nhất.

- Mỗi trận đấu, CLB chỉ được phép thay thế tối đa 03 cầu thủ.

3.5.3.2 Các trận đấu 2 CLB tham gia đều là CLB Ngoại hạng:

- Trong mỗi trận đấu, CLB được quyền đăng ký:

- + Tối đa 07 quan chức (bao gồm HLV);

+ Tối đa 20 cầu thủ (11 chính thức, 9 dự bị); trong đó, mỗi CLB được phép đăng ký tối đa 02 cầu thủ nước ngoài trong danh sách đăng ký thi đấu.

- Mỗi trận đấu, CLB chỉ được phép thay thế tối đa 3 cầu thủ.

3.5.4 Hồ sơ đăng ký thi đấu

3.5.4.1 Mẫu hồ sơ

Theo mẫu của LĐBĐVN và Công ty VPF, bao gồm:

- Danh sách quan chức, cán bộ, HLV và cầu thủ: Tên, ngày tháng năm sinh, quốc tịch, số hộ chiếu, vị trí, chiều cao, cân nặng, số điện thoại, số áo (đối với cầu thủ) và CLB trước đây của cầu thủ, có chữ ký xác nhận của Chủ tịch hoặc Giám đốc điều hành CLB;

- Bản sao chứng minh nhân dân và hộ chiếu còn thời hạn ít nhất một năm của từng thành viên có tên trong danh sách đăng ký;

- Hai quyển sổ đăng ký có chữ ký của từng cầu thủ và được xác nhận của CLB;

- Hợp đồng của CLB với HLV và cầu thủ;

- Phiếu đăng ký HLV trưởng, trợ lý HLV, cầu thủ (CLB gửi kèm bản sao công chứng bằng cấp của HLV được quy định tại mục 3.2.1);

- Giấy khám sức khỏe của từng cầu thủ;

- Tiểu sử nghề nghiệp của cầu thủ do cầu thủ tự kê khai và ký tên (theo mẫu của LĐBDVN); trong đó, nêu rõ tên CLB, thời gian thi đấu kể từ sinh nhật lần thứ 12 của cầu thủ;

- Đè nghị cấp ITC đối với cầu thủ nước ngoài mới (nếu có);

- Giấy phép lao động đối với lao động là người nước ngoài (quan chức, HLV và cầu thủ);

- Cam kết đảm bảo an ninh, an toàn trận đấu;

- Cam kết chống tiêu cực và chấp hành Luật, Quy chế BĐCN, Quy định về Kỷ luật và Điều lệ giải của CLB;

- Cam kết chống tiêu cực và chấp hành Luật, Quy chế BĐCN, Quy định về Kỷ luật và Điều lệ giải của cầu thủ;

- Đăng ký trang phục thi đấu;

- Hai ảnh màu cỡ 12x18 chụp toàn đội mặc trang phục chính và phụ;

- Bốn ảnh cá nhân cỡ 3x4 mới nhất;

- Địa chỉ e-mail, số điện thoại, số fax của CLB, lãnh đạo CLB.

3.5.4.2 Gửi hồ sơ

- Tất cả hồ sơ đều phải được gửi bằng bản gốc về Công ty VPF và Phòng Pháp lý và Tư cách cầu thủ của LĐBDVN đúng hướng dẫn và thời hạn quy định.

- Các tài liệu, hồ sơ CLB gửi về qua fax và email chỉ có giá trị đăng ký tạm thời.

IV. SÂN THI ĐẤU VÀ SÂN TẬP

4.1 Sân thi đấu

4.1.1 Tiêu chuẩn kỹ thuật

4.1.1.1 *Sức chứa*: Tối thiểu 4.000 (bốn nghìn) khán giả.

4.1.1.2 *Tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật*: Phải đảm bảo an toàn về tiêu chuẩn kỹ thuật, kết cấu; phải có giấy chứng nhận đảm bảo an toàn do cơ quan quản lý xây dựng của địa phương cấp.

4.1.1.3 *Mặt sân*:

- Cỏ tự nhiên, mọc phủ đều, được lu phẳng và mịn. Trước ngày thi đấu phải cắt cỏ, tưới nước trên mặt sân (nếu thời tiết nắng).

- Trong trường hợp sử dụng sân cỏ nhân tạo phải đạt tiêu chuẩn hai sao trở lên của FIFA.

4.1.1.4 *Hệ thống phòng chúc năng*:

- Bố trí đầy đủ hệ thống phòng chúc năng theo quy định, đảm bảo vệ sinh sạch sẽ.

- Tối thiểu phải có phòng nghỉ dành riêng cho từng CLB, cho Giám sát, Trọng tài; trong đó, có trang bị: Đèn chiếu sáng, phòng tắm, nhà vệ sinh, bàn, ghế, bảng trắng, tủ khóa hoặc móc treo, 02 giường mát-xa, bắt buộc phải có máy lạnh và quạt điện (đối với phòng thay đồ của các CLB); đối với phòng Giám sát, phải trang bị đầy đủ đường truyền internet, máy vi tính và máy in.

- Phải có phòng (hoặc cabin) dành riêng cho truyền hình và cabin cho chỉ huy an ninh ở vị trí trên cao giữa khán đài A; trong đó, trang bị đầy đủ bàn ghế, tivi, nguồn điện...

4.1.1.5 Hệ thống phòng cháy, chữa cháy:

Phải được trang bị đầy đủ, kiểm tra thường xuyên định kỳ và đảm bảo hoạt động hữu hiệu khi có sự cố xảy ra; phải có xác nhận của Phòng Cảnh sát PCCC cấp tỉnh, thành về việc đảm bảo các điều kiện cho công tác PCCC tại sân thi đấu.

4.1.2 Các quy định khác

4.1.2.1 Trước mỗi trận đấu, sân vận động phải được trang trí khang trang, vệ sinh sạch đẹp.

4.1.2.2 Bắt buộc phải có tối thiểu 06 máy ghi hình sử dụng thẻ nhớ, bao gồm:

- 02 (hai) máy trên cao khu vực khán đài A;

- 02 (hai) máy đặt ngang khu vực 16m50;

- 02 (hai) máy đặt sau mỗi cầu môn và yêu cầu vị trí đặt máy có độ cao tối thiểu 5 (năm) m so với mặt sân.

Các máy ghi hình phải ghi đầy đủ diễn biến toàn bộ trận đấu, không được ngắt quãng kể từ 15 phút trước khi trận đấu bắt đầu đến sau khi trận đấu kết thúc 15 phút; CLB có trách nhiệm nộp lại thẻ nhớ cho Giám sát trận đấu ngay sau khi kết thúc trận đấu.

4.1.2.3 Bàn trọng tài thứ 4 và khoang ngồi cho CLB trong khu vực kỹ thuật:

- Phải có mái che bằng mica, hoặc tấm lợp màu trắng, trong suốt, đủ độ cứng.

- Khoang ngồi cho CLB trong khu vực kỹ thuật có chiều dài từ 10 - 12m, đủ kê một hàng ghế 18 chỗ ngồi cho quan chức và cầu thủ dự bị.

4.1.2.4 Có khu vực phỏng vấn nhanh, bố trí trên đường ra về cửa cầu thủ.

4.1.2.5 Các CLB thi đấu trên sân nhà và sân đối phương theo Lịch thi đấu.

Công ty VPF sẽ cử cán bộ kiểm tra các sân theo các tiêu chuẩn quy định; nếu có những khiếm khuyết cần khắc phục thì phải hoàn tất chậm nhất là 07 ngày trước ngày tổ chức trận đấu đầu tiên.

4.1.2.6 Trường hợp sân của CLB không đủ tiêu chuẩn hoặc bị kỷ luật đình chỉ việc tổ chức thi đấu tại sân nhà, CLB phải tự liên hệ sân khác và phải được Công ty VPF và BĐH Giải cho phép CLB sử dụng làm sân nhà. Trong trường hợp khác, BĐH Giải có thể sẽ quyết định địa điểm thay thế, CLB phải chấp hành.

4.2 Sân tập luyện cho CLB khách

BTC trận đấu chịu trách nhiệm chi phí và bố trí sân tập luyện cho CLB khách trong những ngày trước trận đấu, cụ thể:

- Bố trí cho CLB khách 01 buổi tập luyện miễn phí tại sân thi đấu (toute bộ mặt sân), ít nhất 60 phút vào giờ trùng với giờ bắt đầu trận đấu với các điều kiện phục vụ theo tiêu chuẩn như ngày thi đấu (bố trí lực lượng bảo vệ an ninh, phòng thay đồ, cột cờ góc, cất cỏ, kê sân, căng lưới, bật đèn ...); bố trí 01 buổi tập luyện miễn phí tại sân khác đủ tiêu chuẩn (nếu CLB khách có nhu cầu), ít nhất 60 phút vào giờ trùng với giờ bắt đầu trận đấu với các điều kiện đã nêu trên.

- Trong trường hợp sân thi đấu là sân cỏ nhân tạo, phải bố trí cho CLB khách tập luyện miễn phí ít nhất 02 buổi trước một trận đấu, mỗi buổi ít nhất 90 phút.

- Nếu CLB khách có nhu cầu tập nhiều hơn các buổi như đã quy định ở trên thì CLB khách phải tự liên hệ và chịu mọi chi phí phát sinh.

V. TỔ CHỨC THI ĐẤU

5.1 Lịch thi đấu

- Các CLB thi đấu theo lịch thi đấu chính thức do Công ty VPF ban hành.

- + Khai mạc giải: Ngày 07/4/2018.
- + Kết thúc giải: Ngày 14/10/2018.

- Trong quá trình tiến hành Giải, ngày, giờ thi đấu do BĐH Giải và Công ty VPF quyết định; BĐH Giải có thể sắp xếp thay đổi thời gian của một số trận đấu để đảm bảo lịch thi đấu quốc tế của các đội tuyển Quốc gia, lịch truyền hình trực tiếp hoặc trong các trường hợp cần thiết khác.

- Lịch thi đấu ban hành mới có hiệu lực thay thế lịch thi đấu trước đó.

5.2 Giờ thi đấu

5.2.1 Thời gian bắt đầu trận đấu

Theo đăng ký của các CLB, đảm bảo các nguyên tắc:

- Các sân không có hệ thống chiếu sáng ở thời điểm khí hậu lạnh: 14h45
- Các sân không có hệ thống chiếu sáng ở thời điểm khí hậu nắng, nóng: 15h30
- Các sân có sử dụng hệ thống đèn chiếu sáng đủ tiêu chuẩn: từ 16h00
- Nếu có sự điều chỉnh về giờ thi đấu, BĐH Giải sẽ có thông báo cụ thể.

5.2.2 Thời gian trận đấu

- Mỗi trận đấu gồm 2 hiệp, mỗi hiệp 45 phút tính từ thời điểm trọng tài thổi còi bắt đầu hiệp đấu cho đến khi trọng tài thổi còi kết thúc hiệp đấu.

- Thời gian nghỉ giữa 2 hiệp đấu là 15 phút, được tính từ thời điểm trọng tài thổi còi kết thúc hiệp 1 cho đến khi trọng tài thổi còi bắt đầu hiệp 2.

5.3 Luật thi đấu

Áp dụng luật thi đấu bóng đá của IFAB (Hội đồng liên đoàn Bóng đá Quốc tế), Quy chế BĐCN, Quy định về Kỷ luật của LĐBĐVN và những bổ sung, sửa đổi mới nhất của các văn bản này do LĐBĐVN ban hành.

5.4 Chuẩn bị, tổ chức trận đấu và một số quy định khác

5.4.1 Công tác chuẩn bị tổ chức trận đấu

- Giám sát trận đấu được phân công làm nhiệm vụ phải có mặt tại địa phương diễn ra trận đấu muộn nhất 12h00 của ngày trước ngày thi đấu 02 ngày. Thời gian tiến hành công tác kiểm tra, chuẩn bị tổ chức cho trận đấu: **Bắt đầu từ 14h00 của ngày có mặt tại địa phương diễn ra trận đấu.**

- Các thành viên tổ trọng tài và Giám sát trọng tài được phân công làm nhiệm vụ phải có mặt tại địa phương diễn ra trận đấu muộn nhất 12h00 của ngày trước ngày thi đấu 01 ngày.

- Họp kỹ thuật trước trận đấu: Tiến hành vào lúc **15h00 của ngày trước ngày diễn ra trận đấu 01 ngày.**

- Tại cuộc họp kỹ thuật trước trận đấu, ngoài những nội dung phải triển khai theo quy định hiện hành, Giám sát trận đấu phải tổng hợp, thông báo, thống nhất những yêu cầu và những hạng mục còn thiếu sót, tồn tại trong công tác chuẩn bị cần được khắc phục, hoàn thiện trước trận đấu; hoàn thiện biên bản có xác nhận đầy đủ của đại diện BTC trận đấu hoặc CLB, gửi về BĐH Giải trước **19h00 cùng ngày.**

- Tất cả các hạng mục chuẩn bị tổ chức trận đấu phải được hoàn thiện chậm nhất trước giờ thi đấu 120 phút; đồng thời, Giám sát trận đấu cùng đại diện BTC trận đấu phải tiến hành rà soát, kiểm tra lại toàn bộ công tác chuẩn bị, xác nhận tình trạng khắc phục những thiếu sót, tồn tại đã nêu tại biên bản họp kỹ thuật trước trận đấu. Sau khi kết thúc trận đấu, Giám sát trận đấu hoàn thiện biên bản xác nhận công tác chuẩn bị trận đấu và các phát sinh (nếu có) trong trận đấu (có đầy đủ xác nhận của lãnh đạo đại diện BTC trận đấu hoặc lãnh đạo CLB), gửi về BĐH Giải cùng hồ sơ báo cáo sau trận đấu.

- Các BTC trận đấu và CLB có trách nhiệm hỗ trợ, phối hợp cùng với tổ giám sát, trọng tài làm nhiệm vụ tiến hành đầy đủ công tác kiểm tra, chuẩn bị tổ chức trận đấu theo quy định.

5.4.2 Một số quy định khác

5.4.2.1 Quy định sử dụng thiết bị điện tử, truyền thông trong khu vực kỹ thuật:

- Tất cả các thành viên làm nhiệm vụ trong khu vực kỹ thuật (bao gồm: các cầu thủ dự bị, cầu thủ bị thay thế trong trận đấu, các quan chức, cán bộ, thành viên BHL CLB) không được phép sử dụng bất kỳ thiết bị liên lạc điện tử, phương tiện truyền thông nào tại khu vực kỹ thuật trong suốt thời gian diễn ra trận đấu.

- Việc sử dụng các thiết bị điện tử, truyền thông tại khu vực kỹ thuật chỉ được phép trong những trường hợp liên quan đến sự an toàn của cầu thủ, của các thành viên liên quan hoặc trong những trường hợp khẩn cấp khác.

- Trọng tài thứ 4 là người có trách nhiệm giám sát, quán xuyến, nhắc nhở các thành viên làm nhiệm vụ trong khu vực kỹ thuật của hai CLB tuân thủ quy định trên. Với những trường hợp vi phạm, sau khi đã được nhắc nhở nhưng vẫn tái diễn, Trọng tài thứ 4 thông báo với Trọng tài mời thành viên vi phạm rời khỏi khu vực kỹ thuật; đồng thời, thực hiện công tác báo cáo trường hợp vi phạm với Giám sát trận đấu, gửi đầy đủ báo cáo, tư liệu về BĐH Giải để có hình thức xử lý phù hợp theo quy định.

5.4.2.2 Tất cả các thành viên là quan chức, cán bộ, huấn luyện viên, cầu thủ của hai CLB và các thành viên làm nhiệm vụ, phục vụ tại trận đấu không được hút thuốc khi đến sân thi đấu hoặc làm nhiệm vụ trong ngày diễn ra trận đấu.

5.4.2.3 Quy định tạm dừng, tạm hoãn và tổ chức tiếp hoặc tổ chức lại trận đấu: Theo quy định cụ thể của Quy chế BĐCN hiện hành.

5.4.2.4 Các quyết định của BĐH Giải được thể hiện dưới hình thức thông báo gửi tới các thành viên tham gia Giải. Các thành viên tham gia Giải có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các thông báo của BĐH Giải.

5.5 Phương thức thi đấu

5.5.1 Các CLB bốc thăm từng cặp thi đấu theo thể thức loại trực tiếp một trận và hai trận. Cụ thể:

- Vòng Loại và Vòng 1/8:

Các CLB thi đấu theo thể thức loại trực tiếp 1 trận. Nếu sau 90 phút thi đấu chính thức, tỷ số hòa, sẽ thi đấu luân lưu 11m để xác định CLB thắng.

- **Vòng Tứ kết, Bán kết và Chung kết:** Thi đấu theo thể thức loại trực tiếp 2 trận (Lượt đi - Lượt về trên sân nhà - sân đối phương).

Sau khi kết thúc 90 phút thi đấu chính thức của trận đấu Lượt về, tính kết quả theo thứ tự:

- + Tổng số bàn thắng sau 2 trận;
- + Số bàn thắng trên sân đối phương.

CLB có chỉ số cao hơn là CLB thắng.

Trường hợp các chỉ số trên đều bằng nhau, hai CLB sẽ thi đấu luân lưu 11m để xác định CLB thắng.

5.5.2 Hai CLB thắng Vòng Bán kết được thi đấu Vòng Chung kết; hai CLB thua Vòng Bán kết cùng đoạt giải Ba.

5.5.3 CLB đoạt Cúp Quốc gia sẽ được đại diện cho bóng đá Việt Nam tham dự AFC Cúp năm 2019 (nếu đáp ứng đầy đủ các quy định của AFC) và thi đấu trận Siêu Cúp Quốc gia 2018.

5.5.4 Trước ngày khai mạc Giải, nếu có CLB rút lui không tham dự Giải (được sự chấp thuận của LĐBĐVN và Công ty VPF) thì CLB sẽ thi đấu với CLB đó được coi là thắng cuộc và được thi đấu ở vòng đấu sau.

5.6 Quy định về bóng thi đấu

Công ty VPF cung cấp bóng **Động Lực** cho các CLB sử dụng trong việc thi đấu và tập luyện. Các CLB không được phép quảng cáo và sử dụng các loại bóng thi đấu và khởi động khác với nhãn hiệu bóng **Động Lực** do Công ty VPF cung cấp.

5.7 Nghi thức, thủ tục tiến hành trận đấu

5.7.1 Nghi thức trận đấu
5.7.1.1. Thực hiện nghi thức ra sân trước, giữa và sau trận đấu theo quy định hướng dẫn của Công ty VPF ở tất cả các trận đấu của Giải.

5.7.1.2 Tổ chức Lễ Chào cờ trước khi giao bóng tại tất cả các trận đấu (Công ty VPF sẽ cung cấp đĩa nhạc Quốc ca cho các CLB).

5.7.1.3 Trước trận đấu khai mạc Giải chính thức, nghi thức tiến hành Lễ Khai mạc sẽ được tổ chức theo quy định, hướng dẫn cụ thể của Công ty VPF và BĐH Giải.

5.7.2 Thời gian tiến hành các thủ tục trước mỗi trận đấu (tính đến giờ thi đấu)

Theo quy định cụ thể của Quy chế BĐCN hiện hành và hướng dẫn của Công ty VPF.

VI. CÔNG TÁC Y TẾ, KIỂM TRA DOPING

LĐBĐVN phối hợp với Viện Khoa học hình sự Bộ Công An, Ban Y học và các cơ quan chức năng có thẩm quyền tiến hành kiểm tra y tế, chất gây nghiện, doping đối với các cầu thủ của các CLB tham dự Giải.

6.1 Trách nhiệm của các CLB

6.1.1 Đảm bảo cho các cầu thủ của CLB mình được thực hiện đầy đủ công tác kiểm tra y tế, có giấy chứng nhận sức khỏe theo quy định tiêu chuẩn cầu thủ tham dự Giải; cam kết không sử dụng các chất cấm (ma túy, gây nghiện, doping....) trong quá trình tham dự Giải.

6.1.2 Giáo dục, quản lý và nghiêm cấm cầu thủ của CLB mình sử dụng các chất cấm. Những CLB có cầu thủ bị phát hiện sử dụng chất cấm sẽ không được phép bổ sung cầu thủ mới thay thế vị trí đó; đồng thời, phải chịu trách nhiệm liên đới với tư cách là đơn vị trực tiếp quản lý và sử dụng cầu thủ đó.

6.2 Trách nhiệm của LĐBĐVN

6.2.1 Thành lập đoàn kiểm tra đảm bảo chuyên môn, tổ chức các đợt kiểm tra định kỳ hoặc ngẫu nhiên.

6.2.2 Lên kế hoạch chi tiết, đảm bảo công tác kiểm tra y tế - doping tại Giải được thực hiện một cách chính xác, hiệu quả và tiết kiệm.

6.2.3 Trong quá trình Giải diễn ra, LĐBĐVN tiến hành kiểm tra định kỳ hoặc ngẫu nhiên tại một số CLB. Những trường hợp bị phát hiện có sử dụng các chất cấm, cầu thủ sẽ ngay lập tức bị cấm thi đấu và bị xử lý theo Quy định Ký luật của LĐBĐVN và của FIFA.

VII. QUY ĐỊNH VỀ KỶ LUẬT, KHIẾU NẠI VÀ PHÒNG CHỐNG TIÊU CỰC

7.1 Quy định về Kỷ luật

- Ban Kỷ luật LĐBĐVN hoạt động độc lập với BĐH Giải, có đầy đủ thẩm quyền xử lý vi phạm của tất cả các thành viên tham dự giải trong suốt quá trình tiến hành Giải.

- Văn bản áp dụng: Quy định về Kỷ luật của LĐBĐVN.

- Hiệu lực của quyết định kỷ luật và thẻ phạt vẫn có giá trị thực thi đối với cầu thủ chuyển sang thi đấu ở CLB khác khi những hình thức kỷ luật này vẫn còn hiệu lực, nhưng không có giá trị đối với cầu thủ mới thay thế vào vị trí đó.

7.2 Quy định về khiếu nại

7.2.1 Thủ tục khiếu nại và giải quyết khiếu nại

Thủ tục khiếu nại và giải quyết khiếu nại đối với quyết định kỷ luật, quyết định giải quyết tranh chấp tại Giải Bóng đá Cúp Quốc gia 2018 tuân thủ các quy định cụ thể trong Chương 5 - Giải quyết khiếu nại của Quy định về Kỷ luật của LĐBĐVN.

7.2.2 Đối với các khiếu nại về trận đấu

7.2.2.1 Không được khiếu nại đối với các quyết định của trọng tài trong trận đấu về: Bàn thắng hay không bàn thắng, việt vị hay không việt vị, phạt đền hay không phạt đền.

7.2.2.2 Mọi khiếu nại về các vấn đề khác (ngoài điểm 7.2.2.1) đều phải lập thành văn bản và gửi tới BĐH Giải thông qua Giám sát trận đấu chậm nhất 2 tiếng sau khi trận đấu kết thúc; Giám sát trận đấu phải báo cáo cho BĐH Giải ngay sau khi nhận được khiếu nại.

7.2.2.3 Nếu khiếu nại không có căn cứ hoặc không đúng quy định, Ban Kỷ luật LĐBĐVN sẽ xem xét và có thể có hình thức xử lý đối với CLB khiếu nại.

7.3 Quy định về phòng chống tiêu cực

7.3.1 Các CLB có trách nhiệm đảm bảo công tác quản lý, giáo dục và nâng cao nhận thức cho quan chức, cán bộ, cầu thủ, và các thành viên khác không để xảy ra các hiện tượng, hành vi tiêu cực (móc ngoặc, nhường điểm, dàn xếp trận đấu...) trong quá trình tham dự Giải.

7.3.2 Tất cả các thành viên tham dự Giải có trách nhiệm hợp tác với LĐBĐVN, Công ty VPF, BĐH Giải, cơ quan an ninh để phát hiện và nỗ lực tham gia chống các hiện tượng tiêu cực xảy ra.

7.3.3 Khi phát hiện các dấu hiệu, hiện tượng, hành vi tiêu cực của các cá nhân và tập thể trong quá trình tham dự Giải, các thành viên có trách nhiệm liên lạc, thông báo kịp thời về BĐH Giải, Công ty VPF, LĐBĐVN và bộ phận chức năng của Liên đoàn bóng đá Châu Á (AFC) qua các địa chỉ Email info@vpf.vn, thidau@vpf.vn, bcttchuyennghep@vff.org.vn và integrity@the-afc.com.

PHẦN B

TÀI TRỢ, QUẢNG CÁO VÀ TRUYỀN THÔNG

VIII. TÀI TRỢ

Quyền lợi và trách nhiệm của các đơn vị tham gia điều hành, tổ chức Giải Bóng đá Cúp Quốc gia 2018 về công tác tài trợ, quảng cáo được quy định cụ thể như sau:

8.1 Nhà tài trợ

8.1.1 Quyền lợi:

- Nhà tài trợ gắn tên giải được quyền quảng bá **độc quyền** trong các hoạt động tuyên truyền, họp báo, đặt bảng quảng cáo và hoạt động thương mại khác liên quan.

- Nhà tài trợ gắn tên Giải được treo các băng rôn cổ động cho Giải có logo của Giải, logo Nhà tài trợ và logo Công ty VPF tại các vị trí mặt tiền sân, trên khán đài hoặc các cổng ra vào sân (kích thước phù hợp với sân) và nội dung trên các băng rôn, phướn do Công ty VPF phê duyệt.

- Logo Nhà tài trợ chính được gắn trên áo thi đấu của tất cả các cầu thủ tham gia Giải theo kích thước, vị trí quy định cụ thể trong phần trang phục thi đấu (mục 3.4.3).

- Logo Giải gắn tên Nhà tài trợ chính được in lên tất cả các hạng mục tài trợ: Banner, phướn đường phố, áo trẻ em dắt tay, backdrop phòng họp báo, backdrop phòng vân nhanh, bảng chữ A trong nghi thức chào cờ, cửa hầm ra sân, bức đề bóng, vé, bảng chữ A nhỏ trên bàn phòng họp báo...

- Trên trang phục trẻ em dắt tay ở tất cả các trận đấu của Giải, logo các Nhà tài trợ được đặt tại 3 vị trí: Hai bên tay áo và bụng áo. Các logo khác của CLB khai thác không được làm ảnh hưởng đến vị trí đặt các logo này.

- Nhà tài trợ được tổ chức trò chơi, các sự kiện mang tính giao lưu trong thời gian trước trận đấu, nghỉ giải lao, nhưng không ảnh hưởng đến giờ thi đấu của hiệp 2.

- Nhà tài trợ chính và các Nhà tài trợ khác của Giải được quyền đặt quầy quảng cáo sản phẩm, dịch vụ miễn phí trong khuôn viên sân thi đấu; vị trí và kích thước do BĐH Giải và BTC trận đấu quy định.

8.1.2 Nghĩa vụ:

- Đảm bảo các hoạt động tiếp thị, quảng cáo, giao lưu và hoạt động khác của nhà tài trợ trên sân vào thời điểm trước, trong, nghỉ giữa hai hiệp và sau trận đấu phải theo đúng quy định của Luật, Điều lệ và Quy chế BĐCN.

- Nhà tài trợ không được dùng ảnh hưởng của mình can thiệp vào các hoạt động chuyên môn hoặc làm thay đổi, sai lệch kết quả trận đấu. Nếu bị phát hiện, Nhà tài trợ sẽ bị xử lý theo các quy định có liên quan.

8.2 Trách nhiệm của Công ty VPF

- Cung cấp mẫu logo của Nhà tài trợ, kích thước và mẫu thiết kế tất cả các banner, phướn, vé, trang phục các loại, bảng quảng cáo và sơ đồ đặt bảng quảng cáo trên sân cho các CLB trước khi Giải khai mạc.

- Cung cấp hồ sơ xin cấp phép quảng cáo trên sân của Công ty VPF và Nhà tài trợ cho các CLB.

- Cung cấp bóng tập luyện và thi đấu cho các CLB 30 ngày trước khi Giải khai mạc và giai đoạn II.

- Cung cấp cho các CLB các loại trang phục đã được in sẵn logo Công ty VPF: Y tế, nhặt bóng, trẻ em rước cờ và áo bib khác màu cho đội ngũ nhặt bóng.

8.3 Trách nhiệm của CLB tham dự Giải

- Không được khai thác tài trợ với các nhãn hàng, ngành hàng trùng hoặc cạnh tranh với Nhà tài trợ chính của Giải, ngoại trừ những hợp đồng đã ký kết trước ngày Công ty VPF công bố đơn vị tài trợ chính của Giải Bóng đá Cúp QG 2018.

- Chịu trách nhiệm chi phí, sản xuất, lắp đặt, sử dụng và bảo quản tất cả các banner, phướn, vé, trang phục và bảng quảng cáo trên sân vận động theo đúng kích thước, mẫu, số lượng, sơ đồ vị trí của Công ty VPF quy định.

- Chịu trách nhiệm sản xuất, lắp đặt banner, phướn đường phố phục vụ công tác truyền thông trước mỗi trận đấu theo thiết kế của Công ty VPF quy định, cụ thể:

+ Banner: Tối thiểu 05 (năm) chiếc treo trước trận đấu tối thiểu 01 ngày tại khu vực quanh sân.

+ Phướn: Tối thiểu 30 chiếc, nẹp cứng 4 cạnh, treo quanh khu vực hoặc khuôn viên sân vận động và tại các khu vực bán vé.

(Phản thông tin trận đấu theo từng vòng, CLB dán bằng giấy decan PP hoặc bạt Hiflex để đảm bảo thẩm mĩ)

- Banner chào mừng giải đấu được treo chính giữa và trên cao của khán đài B theo thiết kế của Công ty VPF.

- Sản xuất phông họp kỹ thuật, phông họp báo sau trận đấu, phông phỏng vấn nhanh và đảm bảo theo đúng mẫu thiết kế do Công ty VPF duyệt; bố trí nhân sự lắp đặt phông phỏng vấn nhanh trước mỗi cuộc phỏng vấn nhanh được thực hiện trên sân hoặc khi có yêu cầu của BĐH Giải.

- Sản xuất bảng chữ A hai mặt giống nhau, có gắn logo Giải để phục vụ nghi thức trước trận đấu theo đúng mẫu thiết kế của Công ty VPF.

- Sản xuất bảng trang trí hai mặt tại cửa hầm ra sân của hai CLB theo mẫu thiết kế do Công ty VPF cung cấp.

- CLB có trách nhiệm rà soát, thay mới các bảng quảng cáo và các hạng mục quảng cáo không đạt yêu cầu chung của BĐH Giải (bị bẩn, phai màu, rách, hỏng...); các chi phí liên quan do CLB chi trả.

- Chịu trách nhiệm hoàn tất thủ tục và đóng lệ phí cho công tác quảng cáo trên sân theo hồ sơ xin cấp phép do Công ty VPF và Nhà tài trợ cung cấp.

- Hỗ trợ để ekip truyền hình bản quyền thực hiện công tác sản xuất trực tiếp trận đấu trong các nội dung như: Khảo sát lắp đặt thiết bị, di chuyển ra vào sân, bàn ghế, nguồn điện...

- Gửi báo cáo Tài trợ - Truyền thông về địa chỉ email info@vpf.vn chậm nhất trong vòng 01 giờ sau khi kết thúc buổi Họp kỹ thuật trước trận đấu. Các hình ảnh sử dụng trong báo cáo phải được thực hiện bằng máy ảnh, đảm bảo rõ các chi tiết và được trình bày theo đúng mẫu quy định của Công ty VPF.

- Đối với các trận đấu được Công ty VPF và BĐH Giải chọn để tổ chức Lễ Khai mạc chính hoặc Lễ trao giải, CLB chủ nhà chịu trách nhiệm chi phí, chuẩn bị công tác khánh tiết, hậu cần đầy đủ và cụ thể theo chương trình BĐH Giải thông báo (đảm bảo đầy đủ, đúng nghi lễ, trang trọng và tiết kiệm).

- Các ấn phẩm của CLB phát hành phải đưa đầy đủ tên Giải.

- Sử dụng và phát hành đúng mẫu vé bán và vé mời theo thiết kế do Công ty VPF cung cấp.

IX. QUẢNG CÁO VÀ TRUYỀN THÔNG

9.1 Bảng quảng cáo trên sân thi đấu

9.1.1 Số lượng bảng quảng cáo chính thức

- Bảng tên giải đấu: 02 bảng Vòng 1.

- CLB chủ nhà: 40 bảng, trong đó gồm:

- 32 bảng Vòng 1
- 08 bảng Vòng 2.

- Công ty VPF: 40 bảng, trong đó gồm:

- 22 bảng Vòng 1
- 16 bảng Vòng 2
- 02 bảng chữ A nhỏ sau 2 cầu môn.

- Vị trí cụ thể của bảng quảng cáo: Theo sơ đồ do Công ty VPF ban hành, đính kèm điều lệ giải.

9.1.2 Hạng mục quảng cáo khác

Ngoài số lượng bảng quảng cáo chính thức quy định tại mục 9.1.1, các CLB được phép khai thác thêm một số các hạng mục quảng cáo sau:

- Các bảng quảng cáo Vòng 2 ở vị trí phía trước khu vực khán đài C, D (sau 2 cầu môn).

- Quảng cáo trên khu vực kỹ thuật.
- Quảng cáo bằng tấm bạt khổ lớn trên các khán đài.
- Quảng cáo trên nóc và cạnh cửa hầm ra sân.
- Quảng cáo bằng bảng chụp hình chữ A.

Tuy nhiên, những CLB có nhu cầu và điều kiện khai thác các hạng mục trên, phải gửi bộ hồ sơ đăng ký (bao gồm mẫu thiết kế, quy cách sản xuất, vị trí lắp đặt) về Công ty VPF để xem xét, phê duyệt trước khi thực hiện.

9.1.3 Kích thước, sơ đồ đặt bảng

- Tất cả các bảng quảng cáo tại Vòng 1, Vòng 2 và loại hình quảng cáo khác sử dụng trong khuôn viên dưới mặt sân thi đấu phải đúng kích thước quy định là chiều cao 1m, chiều dài 5m. Những bảng hoặc phông quảng cáo quá kích cỡ trên không được đặt trong khuôn viên dưới mặt sân thi đấu.

- Bảng quảng cáo Vòng 1 thống nhất trên tất cả các sân đấu theo thiết kế khung chữ A, hai mặt. Bảng quảng cáo Vòng 2 (một mặt) phải được treo/đặt cao hơn so với bảng quảng cáo Vòng 1 tối thiểu 70 cm.

- Các bảng tại Vòng 1 bên phía khán đài A được kê lây gốc từ đường biên ngang và cách đường bên dọc tối thiểu 3m.

- CLB có trách nhiệm sản xuất lắp đặt toàn bộ đủ 82 bảng trên sân ngay từ đầu mùa giải.

- Vị trí cụ thể: Theo sơ đồ do Công ty VPF ban hành, đính kèm Điều lệ Giải.

9.2 Các quy định đối với công tác truyền thông

9.2.1 Truyền hình có bản quyền

- Bản quyền truyền hình các trận đấu tại Giải Bóng đá Cúp Quốc gia 2018 thuộc về Công ty VPF. Chỉ Công ty VPF mới có quyền thương thảo và ký kết các hợp đồng Bản quyền truyền hình hoặc uỷ quyền cho các đối tác của Công ty VPF ký hợp đồng bản quyền truyền hình trên các phương tiện truyền thông với các đối tác liên quan tới tất cả các trận đấu của Giải.

- Cán bộ, nhân viên của Đài truyền hình có bản quyền truyền hình trực tiếp trận đấu (theo thông báo Lịch truyền hình trực tiếp trước vòng đấu của BĐH Giải), có thẻ do Công ty VPF cấp mới được phép vào sân; thực hiện đổi thẻ lấy áo bib bản quyền truyền hình để tác nghiệp. Sau trận đấu, phải trả lại áo và nhận lại thẻ từ BTC trận đấu CLB. Nếu không chấp hành, BTC trận đấu sẽ báo cáo BĐH Giải và Công ty VPF, không cấp thẻ tác nghiệp lại.

- Vị trí đặt máy ghi hình không được làm cản trở các cán bộ, trọng tài, CLB làm nhiệm vụ tại trận đấu hoặc che lấp tầm nhìn của khán giả. Chỉ cho phép Đài truyền hình được đặt máy ghi hình trên đường chạy. Nếu máy ghi hình có chân cao thì phải đặt ngang với bàn Trọng tài thứ 4; nếu máy ghi hình có chân thấp sát mặt sân thì được đặt trước bàn Trọng tài thứ 4.

- Đài truyền hình có bản quyền được bố trí tối đa 3 máy quay với 2 phóng viên truyền hình/một máy quay được phép hoạt động tại trên đường chạy, đảm bảo không ảnh hưởng tới công tác tổ chức thi đấu.

- Đài truyền hình có bản quyền trận đấu được tổ chức phỏng vấn, bình luận không quá 5 (năm) phút, trên đường chạy trong thời gian trước trận đấu, giờ nghỉ giữa hai hiệp và sau khi kết thúc trận đấu.

- Khi tổ trọng tài và hai CLB làm thủ tục trước trận đấu, phóng viên truyền hình được di chuyển về khu trung tâm của đường chạy để tác nghiệp, nhưng không được vào mặt sân thi đấu, ngoại trừ trường hợp đặc biệt đã trao đổi với BTC sân trước đó.

9.2.2 Truyền hình không bản quyền, phát thanh và phóng viên ảnh

- Phóng viên truyền hình không bản quyền, phát thanh và phóng viên ảnh phải đeo thẻ và mặc áo bib riêng (đúng loại) do Công ty VPF cung cấp.

- Khi tổ trọng tài và hai CLB làm thủ tục trước trận đấu, truyền hình không bản quyền, phát thanh và phóng viên ảnh được di chuyển về khu trung tâm của đường chạy để tác nghiệp nhưng không được vào mặt sân thi đấu. Sau đó, phải di chuyển ngay về phía sau dãy bảng quảng cáo ở hai đường biên ngang trước giờ thi đấu - là khu vực tác nghiệp của truyền hình không bản quyền, phát thanh và phóng viên ảnh trong suốt trận đấu (lưu ý: không làm che bảng quảng cáo).

- Truyền hình không bản quyền, phát thanh và phóng viên ảnh không được tham gia phỏng vấn trên sân, mọi việc phỏng vấn có liên quan được tiến hành trong phòng họp báo hoặc khu vực phỏng vấn nhanh.

- Truyền hình không bản quyền, phát thanh và phóng viên ảnh không được sử dụng đèn flash, không được di chuyển sang phía cầu môn đối diện khi trận đấu đang diễn ra.

- Trong trận đấu, giờ nghỉ giữa hai hiệp và sau khi kết thúc trận đấu thì truyền hình không bản quyền, phát thanh, phóng viên ảnh và phóng viên viết không được vào đường chạy có khu vực kỹ thuật của hai CLB và mặt sân thi đấu.

- Riêng phóng viên ảnh của Công ty VPF: Mặc áo bib riêng do Công ty cung cấp; được phép hoạt động trên đường chạy và quanh khuôn viên sân thi đấu, đảm bảo không ảnh hưởng tới công tác tổ chức trận đấu.

9.2.3 Quy định đối với phóng viên báo chí

- Chỉ các phóng viên báo chí có thẻ do Công ty VPF cấp mới được vào sân tác nghiệp.

- Các phóng viên báo chí chỉ được tác nghiệp tại khu vực riêng trên khán đài, không được di chuyển xuống sân thi đấu (bao gồm cả đường chạy).

- Phóng viên của các phóng viên sau trận đấu sẽ được tiến hành trong phòng họp báo tại sân thi đấu và tại khu vực phỏng vấn nhanh.

X. CHẾ ĐỘ THẺ, VÉ

10.1 Quy định về số lượng

10.1.1 LĐBĐVN, Công ty VPF và Nhà tài trợ của Giải

- CLB có trách nhiệm cung cấp tổng cộng là 70 vé mời/1 trận đấu cho Công ty VPF và các Nhà tài trợ của Giải, trong đó bao gồm:

-
- + 15 vé VIP khán đài A;
 - + 55 vé tốt khán đài A.

- Các CLB chịu trách nhiệm in án theo đúng thiết kế và chuyển toàn bộ vé mời trên sử dụng cho cả mùa giải (70 vé x số trận đấu sân nhà) về Công ty VPF và BĐH Giải trước ngày khai mạc Giải.

- Trường hợp CLB không kịp hoàn thiện vé để gửi theo thời hạn như trên, đề nghị CLB cung cấp số ghế đúng theo vị trí, số lượng đã quy định để Công ty VPF và BĐH Giải tự in vé theo mẫu vé mời chung để sử dụng. Đồng thời, ở tất cả các trận đấu trong cả mùa giải, CLB sẽ không thực hiện việc phát hành vé tại những vị trí, số ghế đã cung cấp cho Công ty VPF để in vé mời đó.

10.1.2 BĐH giải, trọng tài, giám sát

- 02 vé mời (khu A)/người.
- 05 vé mua (khu A)/người.

10.1.3 Đội khách

- 40 vé mời khu A.
- 80 vé mua khu A.

10.2 Các quy định phát hành vé

Công tác phát hành vé tất cả các trận đấu thuộc trách nhiệm của các CLB. Trong quá trình thực hiện, các CLB phải tuân thủ đúng các quy định sau:

- Thời gian, địa điểm và phương thức bán vé phải được thông báo trước trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Bảo đảm an toàn, trật tự trong công tác tổ chức bán vé.

- CLB phải bán vé đúng giá in trên vé quy định cho mọi đối tượng, trong suốt mùa giải không được nâng giá vé.

- CLB khách phải đăng ký số lượng vé của mình với BTC trận đấu chậm nhất 7 (bảy) ngày trước khi diễn ra trận đấu; BTC trận đấu phải tiếp nhận và giải quyết với số lượng vé hợp lý và bán vé cho CLB khách ở khu vực khán đài đã đăng ký với BĐH Giải.

- Không phát hành số lượng vé vượt sức chứa của sân.

- Trong trường hợp không bán vé thì vẫn phải phát hành vé mời, BTC trận đấu phải bố trí đủ lực lượng an ninh để kiểm soát số lượng khán giả vào sân, thực hiện đúng các quy định an ninh an toàn đối với BTC trận đấu (Quy chế BĐCN); đảm bảo số lượng khán giả không được vượt quá sức chứa của sân, đồng thời phải có biện pháp thống kê chính xác số lượng khán giả đến sân.

- Phải in vé mời, vé bán theo mẫu của Công ty VPF, hình ảnh trên vé không được có những quảng cáo cạnh tranh với các ngành hàng độc quyền của các Nhà tài trợ chính thức của giải đấu.

PHẦN C
CÁC QUY ĐỊNH TÀI CHÍNH CỦA GIẢI

XI. QUY ĐỊNH GIẢI THƯỞNG

Giải Bóng đá Cúp Quốc gia 2018 sẽ bao gồm các giải thưởng với cơ cấu và mức thưởng cụ thể như sau:

11.1 Giải xếp hạng toàn Giải

TT	Thứ hạng CLB	Phần thưởng	Tiền thưởng
1	CLB đoạt Cúp	- Cúp; - HC Vàng (40 chiếc); - Bảng danh vị.	1.000.000.000đ
2	CLB thứ Nhì	- HC Bạc (40 chiếc); - Bảng danh vị.	500.000.000đ
3	CLB đồng hạng Ba	- HC Đồng (40 chiếc/CLB); - Bảng danh vị.	200.000.000đ/CLB

11.2 Thưởng cho CLB thắng ở từng vòng đấu

TT	CLB thắng ở từng vòng đấu	Tiền thưởng
1	Thắng Vòng loại	10.000.000đ
2	Thắng Vòng 1/8	20.000.000đ
3	Thắng Vòng Tứ kết	30.000.000đ

XII. QUY ĐỊNH TÀI CHÍNH**12.1 Đối với Công ty VPF**

12.1.1 Công ty VPF chịu trách nhiệm chi đầy đủ tiền giải thưởng cho các tập thể và cá nhân đoạt giải theo Quy định về giải thưởng của Điều lệ này.

12.1.2 Chi phí ăn, ở, di chuyển và chế độ làm nhiệm vụ, đối với thành viên BĐH Giải, giám sát, trọng tài và các thành viên khác (có văn bản quy định riêng).

12.1.3 Các chi phí cho công tác tập huấn, chuyên môn, thông tin, hội họp, khai mạc, tổng kết Giải...

12.2 Đối với các CLB**12.2.1 Chi phí cho công tác tổ chức trận đấu:**

Các CLB chịu trách nhiệm chi phí:

- Tất cả chi phí liên quan để đảm bảo cho công tác tổ chức và tài trợ truyền thông của các trận đấu trên sân nhà được thực hiện theo đúng quy định.

- Đóng lệ phí theo quy định cho tất cả các quảng cáo trên sân (kể cả các bảng quảng cáo của Công ty VPF và các Nhà tài trợ của Giải).

- Bố trí xe đưa đón giám sát, trọng tài từ nơi ở đến địa điểm làm việc (kiểm tra sân, tập luyện, họp, thi đấu) và trở về nơi ở trong thời gian lưu trú tại địa phương.

12.2.2 Tiền phạt:

- Tiền thẻ phạt (thẻ vàng, thẻ đỏ) tại Giải Bóng đá Cúp Quốc gia 2018: Các CLB có trách nhiệm nộp về tài khoản Công ty VPF theo 2 đợt:

+ Đợt 1: Từ ngày 01 đến ngày 15/7/2018.

+ Đợt 2: Từ ngày 16 đến ngày 31/10/2018.

- Đối với tiền phạt của cá nhân cầu thủ và cán bộ các CLB theo các quyết định kỷ luật của LĐBĐVN: Các CLB có trách nhiệm nộp về tài khoản Công ty VPF theo đúng thời gian quy định trong từng Quyết định Kỷ luật.

Công ty VPF sẽ có hình thức xử lý phù hợp với những CLB không chấp hành nghiêm chỉnh thời gian nộp phạt theo quy định trên.

12.3 Đổi với các Nhà tài trợ

Có trách nhiệm thực hiện đầy đủ, đúng thời hạn các quy định, cam kết về tài chính trong hợp đồng tài trợ đối với Giải.

PHẦN D

QUY ĐỊNH VỀ ÁP DỤNG, SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

- Điều lệ này áp dụng đối với tất cả các tổ chức và các thành viên tham gia Giải Bóng đá Cúp Quốc gia 2018.

- Điều lệ này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký quyết định ban hành.

- Chỉ Công ty VPF mới có quyền sửa đổi và bổ sung Điều lệ này bằng các thông báo cụ thể sau khi đã được LĐBĐVN xem xét, thông qua.



SƠ ĐỒ ĐẶT BẢNG QUẢNG CÁO TẠI CÁC SVĐ GIẢI BÓNG ĐÁ CÚP QUỐC GIA 2018

49 50 51 52 53 54 55 56 57 58 59 60 61 62 63 64 65 66 67 68 69 70 71 72

47

14 15 16 17 18 19 20 21 22 23 24 25 26 27 28 29 30 31 32 33

48

13
12
11
10
9
8
7
6
5
4
3
2
1

BẢNG TÊN GIẢI (02 bảng):

■ 02 Bảng 1m x 5m

BẢNG CÔNG TY VPF (40 bảng):

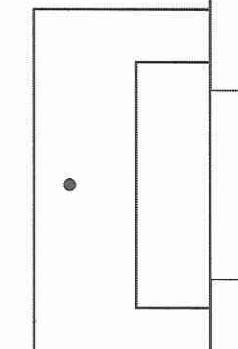
■ 38 Bảng 1mx5m

■ 02 Bảng chữ A mini sau cùm môn: 0,4m x 7m
(Đặt cách lưới khung thành tối thiểu 1m)

BẢNG CÂU LẠC BỘ (40 bảng):

■ 40 Bảng 1m x 5m

34
35
36
37
38
39
40
41
42
43
44
45
46



73

74

75

76

KHU VỰC KỸ THUẬT

KHU VỰC KỸ THUẬT

77

78

79

80